UBND QUẬN LONG BIÊN **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 6**

**TRƯỜNG THCS CỰ KHỐI NĂM HỌC 2022 – 2023**

*Thời gian làm bài: 60 phút*

**ĐỀ CHÍNH THỨC**

*Ngày kiểm tra: 15/3/2023*

**I. Trắc nghiệm: (4,0 điểm) Trả lời câu hỏi bằng cách ghi ra bài làm chữ cái đầu câu trả lời đúng nhất:**

**Câu 1. Sông chính, phụ lưu và chi lưu hợp lại với nhau tạo thành:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** mạng lưới sông. | **B.** hệ thống sông | **C.** lưu vực sông. | **D.** dòng sông |

**Câu 2. Biện pháp nào sau đây là hoạt động của con người nhằm thích ứng và giảm nhẹ biến đổi khí hậu?**

**A.** Diễn tập phòng chống thiên tai.

**B.** Theo dõi bản tin dự báo thời tiết hằng ngày.

**C.** Tiết kiệm điện, giảm thiểu chất thải.

**D.** Sơ tán kịp thời người dân ra khỏi vùng thiên tai.

**Câu 3. Với những con sông có nguồn cung cấp nước chủ yếu từ nước mưa thì:**

**A.** mùa lũ vào đầu mùa hạ

**B.** mùa lũ trùng mùa mưa, mùa cạn trùng mùa khô

**C.** mùa lũ vào đầu mùa xuân

**D.** mùa lũ là mùa cạn, mùa cạn là mùa đông

**Câu 4. Các biểu hiện của biến đổi khí hậu là:**

**A.** sự nóng lên toàn cầu, mực nước biển dâng, gia tăng các hiện tượng khí tượng thuỷ văn cực đoan.

**B.** sự nóng lên toàn cầu, khí áp tăng, mực nước biển dâng.

**C.** khí áp tăng, độ ẩm tăng, gia tăng các hiện tượng khí tượng thuỷ văn cực đoan.

**D.** độ ẩm tăng, lượng mưa tăng, mực nước biển dâng.

**Câu 5. Nhiệt độ không khí trên Trái đất thay đổi:**

**A.** theo vĩ độ, độ cao, vị trí gần hay xa biển.

**B.** theo vĩ độ, kinh độ.

**C.** theo màu đất.

**D.** phụ thuộc vào lượng mưa nhiều hay ít.

**Câu 6. Thành phần chủ yếu của thủy quyển gồm:**

**A.** nước biển và đại dương

**B.** nước mưa và nước ngâm

**C.** nước mặn và nước ngọt

**D.** nước dưới đất, băng, nước mặt và nước khác

**Câu 7. Đơn vị đo nhiệt độ không khí được dùng phổ biến là:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** ˚C | **B.** mm | **C.** kg | **D.** mb |

**Câu 8. Băng hà chiếm khoảng bao nhiêu phần trong tổng lượng nước ngọt trên Trái Đất?**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** 1/3 | **B.** 3/4 | **C.** 1/2 | **D.** 2/3 |

**Câu 9. Đâu là kinh đô của nhà nước Văn Lang?**

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Phong Châu (Vĩnh Phúc) | **B.** Phong Châu (Phú Thọ) |
| **C.** Cẩm Khê (Hà Nội) | **D.** Cổ Loa (Hà Nội) |

**Câu 10. Đâu không là nguyên nhân dẫn đến sự ra đời của Nhà nước Văn Lang?**

**A.** Xã hội phân chia giàu, nghèo; mở rộng giao lưu và tự vệ.

**B.** Sản xuất phát triển, cuộc sống định cư, làng chạ được mở rộng.

**C.** Bảo vệ sản xuất vùng lưu vực các con sông lớn.

**D.** Nhà nước Âu Lạc lâm vào khủng hoảng trầm trọng

**Câu 11. Nhân tố nào đóng vai trò quan trọng đưa tới sự ra đời sớm của nhà nước Văn Lang – Âu Lạc?**

**A.** Yêu cầu thống nhất toàn bộ lãnh thổ.

**B.** Hoạt động trị thủy và chống ngoại xâm.

**C.** Sự phân hóa giàu nghèo trở nên phổ biến.

**D.** Kinh tế có bước chuyển biến rõ nét.

**Câu 12. Ý nào đưới đây không phản ánh đúng thành tựu của nền văn minh đầu tiên của người Việt cổ?**

**A.** Nghề nông trồng lúa nước là chính.

**B.** Kĩ thuật luyện kim (đặc biệt đúc đồng) phát triển.

**C.** Đã có chữ viết của riêng mình.

**D.** Nhiều sinh hoạt cộng đồng gắn với nghề nông trồng lúa.

**Câu 13. Việc tổ chức bộ máy cai trị của các triều đại phong kiến phương Bắc nhằm mục đích cuối cùng là gì?**

**A.** Sáp nhập nước ta vào lãnh thổ của chúng.

**B.** Thành lập quốc gia mới thần phục phong kiến Trung Quốc.

**C.** Thành lập quốc gia riêng của người Hán.

**D.** Phát triển kinh tế, ổn định đời sống nhân dân.

**Câu 14. Ý nào không phản ánh đúng những chính sách về văn hóa - xã hội của chính quyền đô hộ đối với nhân dân ta?**

**A.** Đạo Phật được coi là quốc giáo.

**B.** Truyền bá Nho giáo vào nước ta.

**C.** Bắt nhân dân ta theo phong tục của người Hán.

**D.** Đưa người Hán vào nước ta ở lẫn với người Việt.

**Câu 15. Nội dung nào sau đây không phải nguyên nhân giúp bản sắc văn hóa Việt vẫn được bảo tồn qua hàng nghìn năm Bắc thuộc?**

**A.** Người Việt phát huy được bản lĩnh trí tuệ của mình.

**B.** Những phong tục, tập quán đã được hình thành từ lâu đời.

**C.** Ý thức bảo vệ bản sắc văn hóa dân tộc của nhân dân ta.

**D.** Truyền thống phụ hệ của người Lạc Việt.

**Câu 16. Sắp xếp các tổ chức chính quyền của nhà Hán ở châu Giao theo thứ tự từ trung ương đến địa phương.**

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Châu, quận, huyện, làng, xã. | **B.** Quận, châu, huyện, làng, xã. |
| **C.** Quận, huyện, châu, làng, xã. | **D.** Làng, xã, huyện, quận, châu. |

**II. Tự luận:** **(6,0 điểm)**

**Câu 1: (1,5 điểm)** Em hãy cho biết vị trí, đặc điểm tự nhiên của đới nóng.

**Câu 2: (1,0 điểm)** So sánh sự giống và khác nhau giữa thời tiết và khí hậu.

**Câu 3: (0,5 điểm)** Em hãy nêu một số hoạt động mà bản thân và gia đình có thể làm để góp phần ứng phó biến đổi khí hậu và phòng chống thiên tai.

**Câu 4: (1,5 điểm)** Trình bày những nét chính về đời sống tinh thần của cư dân Văn Lang, Âu Lạc.

**Câu 5: (1,0 điểm)** Chính quyền phong kiến phương Bắc đã thực hiện chính sách cai trị văn hoá như thế nào?

**Câu 6: (0,5 điểm)** Giải thích được lý do vì sao thế lực phong kiến phương Bắc lại nắm giữ độc quyền về muối và sắt?

*- Chúc các con làm bài tốt -*

UBND QUẬN LONG BIÊN **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 6**

**TRƯỜNG THCS CỰ KHỐI NĂM HỌC 2022 – 2023**

*Thời gian làm bài: 60 phút*

**Mã đề 2**

**ĐỀ CHÍNH THỨC**

*Ngày kiểm tra: 15/3/2023*

**I. Trắc nghiệm: (4,0 điểm) Trả lời câu hỏi bằng cách ghi ra bài làm chữ cái đầu câu trả lời đúng nhất:**

**Câu 1. Biện pháp nào sau đây là hoạt động của con người nhằm thích ứng và giảm nhẹ biến đổi khí hậu?**

**A.** Theo dõi bản tin dự báo thời tiết hằng ngày.

**B.** Diễn tập phòng chống thiên tai.

**C.** Sơ tán kịp thời người dân ra khỏi vùng thiên tai.

**D.** Tiết kiệm điện, giảm thiểu chất thải.

**Câu 2. Sắp xếp các tổ chức chính quyền của nhà Hán ở châu Giao theo thứ tự từ trung ương đến địa phương.**

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Quận, châu, huyện, làng, xã. | **B.** Làng, xã, huyện, quận, châu. |
| **C.** Quận, huyện, châu, làng, xã. | **D.** Châu, quận, huyện, làng, xã. |

**Câu 3. Sông chính, phụ lưu và chi lưu hợp lại với nhau tạo thành:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** mạng lưới sông. | **B.** dòng sông | **C.** lưu vực sông. | **D.** hệ thống sông |

**Câu 4. Ý nào đưới đây không phản ánh đúng thành tựu của nền văn minh đầu tiên của người Việt cổ?**

**A.** Nhiều sinh hoạt cộng đồng gắn với nghề nông trồng lúa.

**B.** Đã có chữ viết của riêng mình

**C.** Kĩ thuật luyện kim (đặc biệt đúc đồng) phát triển.

**D.** Nghề nông trồng lúa nước là chính.

**Câu 5. Đơn vị đo nhiệt độ không khí được dùng phổ biến là:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** ˚C | **B.** kg | **C.** mm | **D.** mb |

**Câu 6. Nhân tố nào đóng vai trò quan trọng đưa tới sự ra đời sớm của nhà nước Văn Lang – Âu Lạc?**

**A.** Hoạt động trị thủy và chống ngoại xâm.

**B.** Yêu cầu thống nhất toàn bộ lãnh thổ.

**C.** Kinh tế có bước chuyển biến rõ nét.

**D.** Sự phân hóa giàu nghèo trở nên phổ biến.

**Câu 7. Băng hà chiếm khoảng bao nhiêu phần trong tổng lượng nước ngọt trên Trái Đất?**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** 3/4 | **B.** 1/3 | **C.** 2/3 | **D.** 1/2 |

**Câu 8. Ý nào không phản ánh đúng những chính sách về văn hóa - xã hội của chính quyền đô hộ đối với nhân dân ta?**

**A.** Đưa người Hán vào nước ta ở lẫn với người Việt.

**B.** Truyền bá Nho giáo vào nước ta.

**C.** Đạo Phật được coi là quốc giáo.

**D.** Bắt nhân dân ta theo phong tục của người Hán.

**Câu 9. Đâu không là nguyên nhân dẫn đến sự ra đời của Nhà nước Văn Lang?**

**A.** Xã hội phân chia giàu, nghèo; mở rộng giao lưu và tự vệ.

**B.** Nhà nước Âu Lạc lâm vào khủng hoảng trầm trọng

**C.** Bảo vệ sản xuất vùng lưu vực các con sông lớn.

**D.** Sản xuất phát triển, cuộc sống định cư, làng chạ được mở rộng.

**Câu 10. Nhiệt độ không khí trên Trái đất thay đổi:**

**A.** theo vĩ độ, độ cao, vị trí gần hay xa biển.

**B.** phụ thuộc vào lượng mưa nhiều hay ít.

**C.** theo màu đất.

**D.** theo vĩ độ, kinh độ.

**Câu 11. Việc tổ chức bộ máy cai trị của các triều đại phong kiến phương Bắc nhằm mục đích cuối cùng là gì?**

**A.** Sáp nhập nước ta vào lãnh thổ của chúng

**B.** Phát triển kinh tế, ổn định đời sống nhân dân.

**C.**Thành lập quốc gia mới thần phục phong kiến Trung Quốc.

**D.** Thành lập quốc gia riêng của người Hán.

**Câu 12. Các biểu hiện của biến đổi khí hậu là:**

**A.** sự nóng lên toàn cầu, khí áp tăng, mực nước biển dâng.

**B.** độ ẩm tăng, lượng mưa tăng, mực nước biển dâng.

**C.** sự nóng lên toàn cầu, mực nước biển dâng, gia tăng các hiện tượng khí tượng thuỷ văn cực đoan.

**D.** khí áp tăng, độ ẩm tăng, gia tăng các hiện tượng khí tượng thuỷ văn cực đoan.

**Câu 13. Thành phần chủ yếu của thủy quyển gồm:**

**A.** nước biển và đại dương

**B.** nước mặn và nước ngọt

**C.** nước dưới đất, băng, nước mặt và nước khác

**D.** nước mưa và nước ngâm

**Câu 14. Đâu là kinh đô của nhà nước Văn Lang?**

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Phong Châu (Vĩnh Phúc) | **B.** Cẩm Khê (Hà Nội) |
| **C.** Cổ Loa (Hà Nội) | **D.** Phong Châu (Phú Thọ) |

**Câu 15. Nội dung nào sau đây không phải nguyên nhân giúp bản sắc văn hóa Việt vẫn được bảo tồn qua hàng nghìn năm Bắc thuộc?**

**A.** Ý thức bảo vệ bản sắc văn hóa dân tộc của nhân dân ta.

**B.** Truyền thống phụ hệ của người Lạc Việt.

**C.** Người Việt phát huy được bản lĩnh trí tuệ của mình.

**D.** Những phong tục, tập quán đã được hình thành từ lâu đời.

**Câu 16. Với những con sông có nguồn cung cấp nước chủ yếu từ nước mưa thì:**

**A.** mùa lũ vào đầu mùa hạ

**B.** mùa lũ trùng mùa mưa, mùa cạn trùng mùa khô

**C.** mùa lũ là mùa cạn, mùa cạn là mùa đông

**D.** mùa lũ vào đầu mùa xuân

**II. Tự luận:** **(6,0 điểm)**

**Câu 1: (1,5 điểm)** Em hãy cho biết vị trí, đặc điểm tự nhiên của đới nóng.

**Câu 2: (1,0 điểm)** So sánh sự giống và khác nhau giữa thời tiết và khí hậu.

**Câu 3: (0,5 điểm)** Em hãy nêu một số hoạt động mà bản thân và gia đình có thể làm để góp phần ứng phó biến đổi khí hậu và phòng chống thiên tai.

**Câu 4: (1,5 điểm)** Trình bày những nét chính về đời sống tinh thần của cư dân Văn Lang, Âu Lạc.

**Câu 5: (1,0 điểm)** Chính quyền phong kiến phương Bắc đã thực hiện chính sách cai trị văn hoá như thế nào?

**Câu 6: (0,5 điểm)** Giải thích được lý do vì sao thế lực phong kiến phương Bắc lại nắm giữ độc quyền về muối và sắt?

***--****- Chúc các con làm bài tốt* ***---***

UBND QUẬN LONG BIÊN **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 6**

**TRƯỜNG THCS CỰ KHỐI NĂM HỌC 2022 – 2023**

*Thời gian làm bài: 60 phút*

**Mã đề 3**

**ĐỀ CHÍNH THỨC**

*Ngày kiểm tra: 15/3/2023*

**I. Trắc nghiệm: (4,0 điểm) Trả lời câu hỏi bằng cách ghi ra bài làm chữ cái đầu câu trả lời đúng nhất:**

**Câu 1. Đơn vị đo nhiệt độ không khí được dùng phổ biến là:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** mb | **B.** ˚C | **C.** mm | **D.** kg |

**Câu 2. Nội dung nào sau đây không phải nguyên nhân giúp bản sắc văn hóa Việt vẫn được bảo tồn qua hàng nghìn năm Bắc thuộc?**

**A.** Truyền thống phụ hệ của người Lạc Việt.

**B.** Những phong tục, tập quán đã được hình thành từ lâu đời.

**C.** Ý thức bảo vệ bản sắc văn hóa dân tộc của nhân dân ta.

**D.** Người Việt phát huy được bản lĩnh trí tuệ của mình.

**Câu 3. Ý nào đưới đây không phản ánh đúng thành tựu của nền văn minh đầu tiên của người Việt cổ?**

**A.** Nhiều sinh hoạt cộng đồng gắn với nghề nông trồng lúa.

**B.** Nghề nông trồng lúa nước là chính.

**C.** Đã có chữ viết của riêng mình.

**D.** Kĩ thuật luyện kim (đặc biệt đúc đồng) phát triển.

**Câu 4. Đâu là kinh đô của nhà nước Văn Lang?**

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Phong Châu (Vĩnh Phúc) | **B.** Cổ Loa (Hà Nội) |
| **C.** Cẩm Khê (Hà Nội) | **D.** Phong Châu (Phú Thọ) |

**Câu 5. Biện pháp nào sau đây là hoạt động của con người nhằm thích ứng và giảm nhẹ biến đổi khí hậu?**

**A.** Diễn tập phòng chống thiên tai.

**B.** Theo dõi bản tin dự báo thời tiết hằng ngày.

**C.** Sơ tán kịp thời người dân ra khỏi vùng thiên tai.

**D.** Tiết kiệm điện, giảm thiểu chất thải.

**Câu 6. Sắp xếp các tổ chức chính quyền của nhà Hán ở châu Giao theo thứ tự từ trung ương đến địa phương.**

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Châu, quận, huyện, làng, xã. | **B.** Quận, châu, huyện, làng, xã. |
| **C.** Quận, huyện, châu, làng, xã. | **D.** Làng, xã, huyện, quận, châu. |

**Câu 7. Nhân tố nào đóng vai trò quan trọng đưa tới sự ra đời sớm của nhà nước Văn Lang – Âu Lạc?**

**A.** Sự phân hóa giàu nghèo trở nên phổ biến.

**B.** Yêu cầu thống nhất toàn bộ lãnh thổ.

**C.** Hoạt động trị thủy và chống ngoại xâm.

**D.** Kinh tế có bước chuyển biến rõ nét.

**Câu 8. Các biểu hiện của biến đổi khí hậu là:**

**A.** sự nóng lên toàn cầu, khí áp tăng, mực nước biển dâng.

**B.** khí áp tăng, độ ẩm tăng, gia tăng các hiện tượng khí tượng thuỷ văn cực đoan.

**C.** độ ẩm tăng, lượng mưa tăng, mực nước biển dâng.

**D.** sự nóng lên toàn cầu, mực nước biển dâng, gia tăng các hiện tượng khí tượng thuỷ văn cực đoan.

**Câu 9. Ý nào không phản ánh đúng những chính sách về văn hóa - xã hội của chính quyền đô hộ đối với nhân dân ta?**

**A.** Bắt nhân dân ta theo phong tục của người Hán.

**B.** Đạo Phật được coi là quốc giáo.

**C.** Đưa người Hán vào nước ta ở lẫn với người Việt.

**D.** Truyền bá Nho giáo vào nước ta.

**Câu 10. Việc tổ chức bộ máy cai trị của các triều đại phong kiến phương Bắc nhằm mục đích cuối cùng là gì?**

**A.** Thành lập quốc gia riêng của người Hán.

**B.** Phát triển kinh tế, ổn định đời sống nhân dân.

**C.** Sáp nhập nước ta vào lãnh thổ của chúng.

**D.** Thành lập quốc gia mới thần phục phong kiến Trung Quốc.

**Câu 11. Với những con sông có nguồn cung cấp nước chủ yếu từ nước mưa thì:**

**A.** mùa lũ trùng mùa mưa, mùa cạn trùng mùa khô

**B.** mùa lũ vào đầu mùa hạ

**C.** mùa lũ là mùa cạn, mùa cạn là mùa đông

**D.** mùa lũ vào đầu mùa xuân

**Câu 12. Băng hà chiếm khoảng bao nhiêu phần trong tổng lượng nước ngọt trên Trái Đất?**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** 1/2 | **B.** 3/4 | **C.** 2/3 | **D.** 1/3 |

**Câu 13. Sông chính, phụ lưu và chi lưu hợp lại với nhau tạo thành:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** dòng sông | **B.** hệ thống sông | **C.** lưu vực sông. | **D.** mạng lưới sông. |

**Câu 14. Thành phần chủ yếu của thủy quyển gồm:**

**A.** nước mặn và nước ngọt

**B.** nước mưa và nước ngâm

**C.** nước dưới đất, băng, nước mặt và nước khác

**D.** nước biển và đại dương

**Câu 15. Đâu không là nguyên nhân dẫn đến sự ra đời của Nhà nước Văn Lang?**

**A.** Bảo vệ sản xuất vùng lưu vực các con sông lớn.

**B.** Nhà nước Âu Lạc lâm vào khủng hoảng trầm trọng

**C.** Xã hội phân chia giàu, nghèo; mở rộng giao lưu và tự vệ.

**D.** Sản xuất phát triển, cuộc sống định cư, làng chạ được mở rộng.

**Câu 16. Nhiệt độ không khí trên Trái đất thay đổi:**

**A.** theo vĩ độ, kinh độ.

**B.** phụ thuộc vào lượng mưa nhiều hay ít.

**C.** theo vĩ độ, độ cao, vị trí gần hay xa biển.

**D.** theo màu đất.

**II. Tự luận:** **(6,0 điểm)**

**Câu 1: (1,5 điểm)** Em hãy cho biết vị trí, đặc điểm tự nhiên của đới nóng.

**Câu 2: (1,0 điểm)** So sánh sự giống và khác nhau giữa thời tiết và khí hậu.

**Câu 3: (0,5 điểm)** Em hãy nêu một số hoạt động mà bản thân và gia đình có thể làm để góp phần ứng phó biến đổi khí hậu và phòng chống thiên tai.

**Câu 4: (1,5 điểm)** Trình bày những nét chính về đời sống tinh thần của cư dân Văn Lang, Âu Lạc.

**Câu 5: (1,0 điểm)** Chính quyền phong kiến phương Bắc đã thực hiện chính sách cai trị văn hoá như thế nào?

**Câu 6: (0,5 điểm)** Giải thích được lý do vì sao thế lực phong kiến phương Bắc lại nắm giữ độc quyền về muối và sắt?

***--****- Chúc các con làm bài tốt* ***---***

UBND QUẬN LONG BIÊN **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 6**

**TRƯỜNG THCS CỰ KHỐI NĂM HỌC 2022 – 2023**

*Thời gian làm bài: 60 phút*

**Mã đề 4**

**ĐỀ CHÍNH THỨC**

*Ngày kiểm tra: 15/3/2023*

**I. Trắc nghiệm: (4,0 điểm) Trả lời câu hỏi bằng cách ghi ra bài làm chữ cái đầu câu trả lời đúng nhất:**

**Câu 1. Nhiệt độ không khí trên Trái đất thay đổi:**

**A.** theo vĩ độ, kinh độ.

**B.** phụ thuộc vào lượng mưa nhiều hay ít.

**C.** theo vĩ độ, độ cao, vị trí gần hay xa biển.

**D.** theo màu đất

**Câu 2. Với những con sông có nguồn cung cấp nước chủ yếu từ nước mưa thì:**

**A.** mùa lũ vào đầu mùa hạ

**B.** mùa lũ là mùa cạn, mùa cạn là mùa đông

**C.** mùa lũ vào đầu mùa xuân

**D.** mùa lũ trùng mùa mưa, mùa cạn trùng mùa khô

**Câu 3. Việc tổ chức bộ máy cai trị của các triều đại phong kiến phương Bắc nhằm mục đích cuối cùng là gì?**

**A.** Thành lập quốc gia mới thần phục phong kiến Trung Quốc.

**B.** Phát triển kinh tế, ổn định đời sống nhân dân.

**C.** Sáp nhập nước ta vào lãnh thổ của chúng.

**D.** Thành lập quốc gia riêng của người Hán.

**Câu 4. Ý nào đưới đây không phản ánh đúng thành tựu của nền văn minh đầu tiên của người Việt cổ?**

**A.** Nghề nông trồng lúa nước là chính.

**B.** Kĩ thuật luyện kim (đặc biệt đúc đồng) phát triển.

**C.** Đã có chữ viết của riêng mình

**D.** Nhiều sinh hoạt cộng đồng gắn với nghề nông trồng lúa.

**Câu 5. Băng hà chiếm khoảng bao nhiêu phần trong tổng lượng nước ngọt trên Trái Đất?**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** 1/2 | **B.** 2/3 | **C.** 3/4 | **D.** 1/3 |

**Câu 6. Nhân tố nào đóng vai trò quan trọng đưa tới sự ra đời sớm của nhà nước Văn Lang – Âu Lạc?**

**A.** Sự phân hóa giàu nghèo trở nên phổ biến.

**B.** Kinh tế có bước chuyển biến rõ nét.

**C.** Yêu cầu thống nhất toàn bộ lãnh thổ.

**D.** Hoạt động trị thủy và chống ngoại xâm.

**Câu 7. Đâu là kinh đô của nhà nước Văn Lang?**

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Cẩm Khê (Hà Nội) | **B.** Cổ Loa (Hà Nội) |
| **C.** Phong Châu (Vĩnh Phúc) | **D.** Phong Châu (Phú Thọ) |

**Câu 8. Sắp xếp các tổ chức chính quyền của nhà Hán ở châu Giao theo thứ tự từ trung ương đến địa phương.**

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Làng, xã, huyện, quận, châu. | **B.** Quận, huyện, châu, làng, xã. |
| **C.** Quận, châu, huyện, làng, xã. | **D.** Châu, quận, huyện, làng, xã |

**Câu 9. Thành phần chủ yếu của thủy quyển gồm:**

**A.** nước dưới đất, băng, nước mặt và nước khác

**B.** nước biển và đại dương

**C.** nước mưa và nước ngâm

**D.** nước mặn và nước ngọt

**Câu 10. Biện pháp nào sau đây là hoạt động của con người nhằm thích ứng và giảm nhẹ biến đổi khí hậu?**

**A.** Sơ tán kịp thời người dân ra khỏi vùng thiên tai.

**B.** Tiết kiệm điện, giảm thiểu chất thải.

**C.** Theo dõi bản tin dự báo thời tiết hằng ngày.

**D.** Diễn tập phòng chống thiên tai.

**Câu 11. Đơn vị đo nhiệt độ không khí được dùng phổ biến là:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** kg | **B.** ˚C | **C.** mm | **D.** mb |

**Câu 12. Nội dung nào sau đây không phải nguyên nhân giúp bản sắc văn hóa Việt vẫn được bảo tồn qua hàng nghìn năm Bắc thuộc?**

**A.** Ý thức bảo vệ bản sắc văn hóa dân tộc của nhân dân ta.

**B.** Truyền thống phụ hệ của người Lạc Việt.

**C.** Những phong tục, tập quán đã được hình thành từ lâu đời.

**D.** Người Việt phát huy được bản lĩnh trí tuệ của mình.

**Câu 13. Ý nào không phản ánh đúng những chính sách về văn hóa - xã hội của chính quyền đô hộ đối với nhân dân ta?**

**A.** Truyền bá Nho giáo vào nước ta.

**B.** Đạo Phật được coi là quốc giáo.

**C.** Đưa người Hán vào nước ta ở lẫn với người Việt.

**D.** Bắt nhân dân ta theo phong tục của người Hán.

**Câu 14. Các biểu hiện của biến đổi khí hậu là:**

**A.** độ ẩm tăng, lượng mưa tăng, mực nước biển dâng.

**B.** sự nóng lên toàn cầu, mực nước biển dâng, gia tăng các hiện tượng khí tượng thuỷ văn cực đoan.

**C.** sự nóng lên toàn cầu, khí áp tăng, mực nước biển dâng.

**D.** khí áp tăng, độ ẩm tăng, gia tăng các hiện tượng khí tượng thuỷ văn cực đoan.

**Câu 15. Đâu không là nguyên nhân dẫn đến sự ra đời của Nhà nước Văn Lang?**

**A.** Nhà nước Âu Lạc lâm vào khủng hoảng trầm trọng

**B.** Xã hội phân chia giàu, nghèo; mở rộng giao lưu và tự vệ.

**C.** Sản xuất phát triển, cuộc sống định cư, làng chạ được mở rộng.

**D.** Bảo vệ sản xuất vùng lưu vực các con sông lớn.

**Câu 16. Sông chính, phụ lưu và chi lưu hợp lại với nhau tạo thành:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** lưu vực sông. | **B.** mạng lưới sông. | **C.** dòng sông | **D.** hệ thống sông |

**II. Tự luận:** **(6,0 điểm)**

**Câu 1: (1,5 điểm)** Em hãy cho biết vị trí, đặc điểm tự nhiên của đới nóng.

**Câu 2: (1,0 điểm)** So sánh sự giống và khác nhau giữa thời tiết và khí hậu.

**Câu 3: (0,5 điểm)** Em hãy nêu một số hoạt động mà bản thân và gia đình có thể làm để góp phần ứng phó biến đổi khí hậu và phòng chống thiên tai.

**Câu 4: (1,5 điểm)** Trình bày những nét chính về đời sống tinh thần của cư dân Văn Lang, Âu Lạc.

**Câu 5: (1,0 điểm)** Chính quyền phong kiến phương Bắc đã thực hiện chính sách cai trị văn hoá như thế nào?

**Câu 6: (0,5 điểm)** Giải thích được lý do vì sao thế lực phong kiến phương Bắc lại nắm giữ độc quyền về muối và sắt?

***--****- Chúc các con làm bài tốt* ***---***

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 6**

**NĂM HỌC 2022 - 2023**

**I.Trắc nghiệm: (4,0 điểm)**  Mỗi câu đúng cho 0,25 điểm

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu 1** | **Câu 2** | **Câu 3** | **Câu 4** | **Câu 5** | **Câu 6** | **Câu 7** | **Câu 8** |
| B | C | B | A | A | C | A | D |
| **Câu 9** | **Câu 10** | **Câu 11** | **Câu 12** | **Câu 13** | **Câu 14** | **Câu 15** | **Câu 16** |
| B | D | B | C | A | A | D | A |

**II. Tự luận: (6,0điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung cần đạt** | **Điểm** |
| 1  (1,5đ) | \* **Vị trí, đặc điểm tự nhiên của đới nóng.**  - Vị trí: Từ đường chí tuyến Bắc (23˚27'B) đến chí tuyến Nam (23˚27'N)  - Khí hậu:  + Nhiệt độ cao, trung bình trên 200C  + Lượng mưa lớn, trung bình từ 1000 – 2000mm/năm.  + Gió thổi thường xuyên là gió Tín phong (Mậu dịch)  - Động, thực vật phát triển phong phú ,đa dạng… | 0,5 đ  0,5 đ  0,5 đ |
| 2  (1đ) | |  |  |  | | --- | --- | --- | | Đặc điểm | Thời tiết | Khí hậu | | Giống nhau | Đều là các trạng thái của khí quyển xảy ra ở một địa phương cụ thể | | | Khác nhau | - Diễn ra trong thời gian ngắn.  - Phạm vi nhỏ  - Thay đổi. | - Diễn ra trong thời gian dài.  - Phạm vi rộng  - Ổn định, lặp đi lặp lại |   **\* So sánh sự giống và khác nhau giữa thời tiết và khí hậu** | 0,25 đ  0,75 đ |
| 3  (0,5đ) | **\* Một số hoạt động mà bản thân em và gia đình có thể làm để góp phần ứng phó biến đổi khí hậu và phòng chống thiên tai:**  - Sử dụng tiết kiệm hiệu quả năng lượng (điện)  - Sử dụng phương tiện giao thông công cộng.  - Hạn chế dùng túi ni-lông, tích cực trồng cây xanh, bảo vệ rừng,bảo vệ môi trường và phòng chống thiên tai... | 0,5 đ |
| 4  (1,5đ) | **Đời sống tinh thần của cư dân Văn Lang, Âu Lạc**  - Về tín ngưỡng: có tục thờ cũng tổ tiên và thờ các vị thần trong tự nhiên như thần Sông, thần Núi, thần Mặt Trời, ...  - Về phong tục – tập quán: người Việt cổ có tục xăm mình, nhuộm răng đen, ăn trầu cau, làm bánh trưng, bánh giầy  - Lễ hội gắn liền với nền sản xuất nông nghiệp diễn ra thường xuyên | 0,5 đ  0,5 đ  0,5 đ |
| 5  (1đ) | **Chính sách cai trị về văn hóa của các triều đại phong kiến phương Bắc đối với người Việt:**  + Đưa người Hán sang sinh sống lâu dài, cho ở lẫn với người Việt.  + Mở lớp dạy chữ Hán; truyền bá văn hóa Hán.  + Áp dụng luật pháp của người Hán để cai trị người Việt.  + Bắt người Việt phải tuân theo các phong tục tập quán của người Hán và tìm mọi cách xóa bỏ những tập quán lâu đời của người Việt. | 0,25 đ  0,25 đ  0,25 đ  0,25 đ |
| 6  (0,5đ) | **Các triều đại phong kiến phương bắc nắm độc quyền về muối và sắt là vì:**  Sắt và muối rất quan trọng trong cuộc sống, nếu thiếu muối thì cơ thể kém phát triển, ốm yếu, không có sức để lao động, ... không có sắt thì nhân dân không thể làm công cụ để lao động, năng suất lao động kém, dẫn đến nhân dân nghèo đói đồng thời không thể rèn đúc vũ khí để nổi dậy chống lại. | 0,5 đ |

BGH duyệt TT/NTCM duyệt Người ra đề

Phạm Thị Thanh Hoa Đoàn Thị Hoa

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 6**

**NĂM HỌC 2022 - 2023**

**Mã đề 2**

**I.Trắc nghiệm: (4,0 điểm)**  Mỗi câu đúng cho 0,25 điểm

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu 1** | **Câu 2** | **Câu 3** | **Câu 4** | **Câu 5** | **Câu 6** | **Câu 7** | **Câu 8** |
| **D** | **D** | **D** | **B** | **A** | **A** | **C** | **C** |
| **Câu 9** | **Câu 10** | **Câu 11** | **Câu 12** | **Câu 13** | **Câu 14** | **Câu 15** | **Câu 16** |
| **B** | **A** | **A** | **C** | **B** | **D** | **B** | **B** |

**II. Tự luận: (6,0điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung cần đạt** | **Điểm** |
| 1  (1,5đ) | \* **Vị trí, đặc điểm tự nhiên của đới nóng.**  - Vị trí: Từ đường chí tuyến Bắc (23˚27'B) đến chí tuyến Nam (23˚27'N)  - Khí hậu:  + Nhiệt độ cao, trung bình trên 200C  + Lượng mưa lớn, trung bình từ 1000 – 2000mm/năm.  + Gió thổi thường xuyên là gió Tín phong (Mậu dịch)  - Động, thực vật phát triển phong phú ,đa dạng… | 0,5 đ  0,5 đ  0,5 đ |
| 2  (1đ) | |  |  |  | | --- | --- | --- | | Đặc điểm | Thời tiết | Khí hậu | | Giống nhau | Đều là các trạng thái của khí quyển xảy ra ở một địa phương cụ thể | | | Khác nhau | - Diễn ra trong thời gian ngắn.  - Phạm vi nhỏ  - Thay đổi. | - Diễn ra trong thời gian dài.  - Phạm vi rộng  - Ổn định, lặp đi lặp lại |   **\* So sánh sự giống và khác nhau giữa thời tiết và khí hậu** | 0,25 đ  0,75 đ |
| 3  (0,5đ) | **\* Một số hoạt động mà bản thân em và gia đình có thể làm để góp phần ứng phó biến đổi khí hậu và phòng chống thiên tai:**  - Sử dụng tiết kiệm hiệu quả năng lượng (điện)  - Sử dụng phương tiện giao thông công cộng.  - Hạn chế dùng túi ni-lông, tích cực trồng cây xanh, bảo vệ rừng,bảo vệ môi trường và phòng chống thiên tai... | 0,5 đ |
| 4  (1,5đ) | **Đời sống tinh thần của cư dân Văn Lang, Âu Lạc**  - Về tín ngưỡng: có tục thờ cũng tổ tiên và thờ các vị thần trong tự nhiên như thần Sông, thần Núi, thần Mặt Trời, ...  - Về phong tục – tập quán: người Việt cổ có tục xăm mình, nhuộm răng đen, ăn trầu cau, làm bánh trưng, bánh giầy  - Lễ hội gắn liền với nền sản xuất nông nghiệp diễn ra thường xuyên | 0,5 đ  0,5 đ  0,5 đ |
| 5  (1đ) | **Chính sách cai trị về văn hóa của các triều đại phong kiến phương Bắc đối với người Việt:**  + Đưa người Hán sang sinh sống lâu dài, cho ở lẫn với người Việt.  + Mở lớp dạy chữ Hán; truyền bá văn hóa Hán.  + Áp dụng luật pháp của người Hán để cai trị người Việt.  + Bắt người Việt phải tuân theo các phong tục tập quán của người Hán và tìm mọi cách xóa bỏ những tập quán lâu đời của người Việt. | 0,25 đ  0,25 đ  0,25 đ  0,25 đ |
| 6  (0,5đ) | **Các triều đại phong kiến phương bắc nắm độc quyền về muối và sắt là vì:**  Sắt và muối rất quan trọng trong cuộc sống, nếu thiếu muối thì cơ thể kém phát triển, ốm yếu, không có sức để lao động, ... không có sắt thì nhân dân không thể làm công cụ để lao động, năng suất lao động kém, dẫn đến nhân dân nghèo đói đồng thời không thể rèn đúc vũ khí để nổi dậy chống lại. | 0,5 đ |

BGH duyệt TT/NTCM duyệt Người ra đề

Phạm Thị Thanh Hoa Đoàn Thị Hoa

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 6**

**NĂM HỌC 2022 - 2023**

**Mã đề 3**

**I.Trắc nghiệm: (4,0 điểm)**  Mỗi câu đúng cho 0,25 điểm

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu 1** | **Câu 2** | **Câu 3** | **Câu 4** | **Câu 5** | **Câu 6** | **Câu 7** | **Câu 8** |
| **B** | **A** | **C** | **D** | **D** | **A** | **C** | **D** |
| **Câu 9** | **Câu 10** | **Câu 11** | **Câu 12** | **Câu 13** | **Câu 14** | **Câu 15** | **Câu 16** |
| **B** | **C** | **A** | **C** | **B** | **A** | **B** | **C** |

**II. Tự luận: (6,0điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung cần đạt** | **Điểm** |
| 1  (1,5đ) | \* **Vị trí, đặc điểm tự nhiên của đới nóng.**  - Vị trí: Từ đường chí tuyến Bắc (23˚27'B) đến chí tuyến Nam (23˚27'N)  - Khí hậu:  + Nhiệt độ cao, trung bình trên 200C  + Lượng mưa lớn, trung bình từ 1000 – 2000mm/năm.  + Gió thổi thường xuyên là gió Tín phong (Mậu dịch)  - Động, thực vật phát triển phong phú ,đa dạng… | 0,5 đ  0,5 đ  0,5 đ |
| 2  (1đ) | |  |  |  | | --- | --- | --- | | Đặc điểm | Thời tiết | Khí hậu | | Giống nhau | Đều là các trạng thái của khí quyển xảy ra ở một địa phương cụ thể | | | Khác nhau | - Diễn ra trong thời gian ngắn.  - Phạm vi nhỏ  - Thay đổi. | - Diễn ra trong thời gian dài.  - Phạm vi rộng  - Ổn định, lặp đi lặp lại |   **\* So sánh sự giống và khác nhau giữa thời tiết và khí hậu** | 0,25 đ  0,75 đ |
| 3  (0,5đ) | **\* Một số hoạt động mà bản thân em và gia đình có thể làm để góp phần ứng phó biến đổi khí hậu và phòng chống thiên tai:**  - Sử dụng tiết kiệm hiệu quả năng lượng (điện)  - Sử dụng phương tiện giao thông công cộng.  - Hạn chế dùng túi ni-lông, tích cực trồng cây xanh, bảo vệ rừng,bảo vệ môi trường và phòng chống thiên tai... | 0,5 đ |
| 4  (1,5đ) | **Đời sống tinh thần của cư dân Văn Lang, Âu Lạc**  - Về tín ngưỡng: có tục thờ cũng tổ tiên và thờ các vị thần trong tự nhiên như thần Sông, thần Núi, thần Mặt Trời, ...  - Về phong tục – tập quán: người Việt cổ có tục xăm mình, nhuộm răng đen, ăn trầu cau, làm bánh trưng, bánh giầy  - Lễ hội gắn liền với nền sản xuất nông nghiệp diễn ra thường xuyên | 0,5 đ  0,5 đ  0,5 đ |
| 5  (1đ) | **Chính sách cai trị về văn hóa của các triều đại phong kiến phương Bắc đối với người Việt:**  + Đưa người Hán sang sinh sống lâu dài, cho ở lẫn với người Việt.  + Mở lớp dạy chữ Hán; truyền bá văn hóa Hán.  + Áp dụng luật pháp của người Hán để cai trị người Việt.  + Bắt người Việt phải tuân theo các phong tục tập quán của người Hán và tìm mọi cách xóa bỏ những tập quán lâu đời của người Việt. | 0,25 đ  0,25 đ  0,25 đ  0,25 đ |
| 6  (0,5đ) | **Các triều đại phong kiến phương bắc nắm độc quyền về muối và sắt là vì:**  Sắt và muối rất quan trọng trong cuộc sống, nếu thiếu muối thì cơ thể kém phát triển, ốm yếu, không có sức để lao động, ... không có sắt thì nhân dân không thể làm công cụ để lao động, năng suất lao động kém, dẫn đến nhân dân nghèo đói đồng thời không thể rèn đúc vũ khí để nổi dậy chống lại. | 0,5 đ |

BGH duyệt TT/NTCM duyệt Người ra đề

Phạm Thị Thanh Hoa Đoàn Thị Hoa

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 6**

**NĂM HỌC 2022 - 2023**

**Mã đề 4**

**I.Trắc nghiệm: (4,0 điểm)**  Mỗi câu đúng cho 0,25 điểm

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu 1** | **Câu 2** | **Câu 3** | **Câu 4** | **Câu 5** | **Câu 6** | **Câu 7** | **Câu 8** |
| **C** | **D** | **C** | **C** | **B** | **D** | **D** | **D** |
| **Câu 9** | **Câu 10** | **Câu 11** | **Câu 12** | **Câu 13** | **Câu 14** | **Câu 15** | **Câu 16** |
| **D** | **B** | **B** | **B** | **B** | **B** | **A** | **D** |

**II. Tự luận: (6,0điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung cần đạt** | **Điểm** |
| 1  (1,5đ) | \* **Vị trí, đặc điểm tự nhiên của đới nóng.**  - Vị trí: Từ đường chí tuyến Bắc (23˚27'B) đến chí tuyến Nam (23˚27'N)  - Khí hậu:  + Nhiệt độ cao, trung bình trên 200C  + Lượng mưa lớn, trung bình từ 1000 – 2000mm/năm.  + Gió thổi thường xuyên là gió Tín phong (Mậu dịch)  - Động, thực vật phát triển phong phú ,đa dạng… | 0,5 đ  0,5 đ  0,5 đ |
| 2  (1đ) | |  |  |  | | --- | --- | --- | | Đặc điểm | Thời tiết | Khí hậu | | Giống nhau | Đều là các trạng thái của khí quyển xảy ra ở một địa phương cụ thể | | | Khác nhau | - Diễn ra trong thời gian ngắn.  - Phạm vi nhỏ  - Thay đổi. | - Diễn ra trong thời gian dài.  - Phạm vi rộng  - Ổn định, lặp đi lặp lại |   **\* So sánh sự giống và khác nhau giữa thời tiết và khí hậu** | 0,25 đ  0,75 đ |
| 3  (0,5đ) | **\* Một số hoạt động mà bản thân em và gia đình có thể làm để góp phần ứng phó biến đổi khí hậu và phòng chống thiên tai:**  - Sử dụng tiết kiệm hiệu quả năng lượng (điện)  - Sử dụng phương tiện giao thông công cộng.  - Hạn chế dùng túi ni-lông, tích cực trồng cây xanh, bảo vệ rừng,bảo vệ môi trường và phòng chống thiên tai... | 0,5 đ |
| 4  (1,5đ) | **Đời sống tinh thần của cư dân Văn Lang, Âu Lạc**  - Về tín ngưỡng: có tục thờ cũng tổ tiên và thờ các vị thần trong tự nhiên như thần Sông, thần Núi, thần Mặt Trời, ...  - Về phong tục – tập quán: người Việt cổ có tục xăm mình, nhuộm răng đen, ăn trầu cau, làm bánh trưng, bánh giầy  - Lễ hội gắn liền với nền sản xuất nông nghiệp diễn ra thường xuyên | 0,5 đ  0,5 đ  0,5 đ |
| 5  (1đ) | **Chính sách cai trị về văn hóa của các triều đại phong kiến phương Bắc đối với người Việt:**  + Đưa người Hán sang sinh sống lâu dài, cho ở lẫn với người Việt.  + Mở lớp dạy chữ Hán; truyền bá văn hóa Hán.  + Áp dụng luật pháp của người Hán để cai trị người Việt.  + Bắt người Việt phải tuân theo các phong tục tập quán của người Hán và tìm mọi cách xóa bỏ những tập quán lâu đời của người Việt. | 0,25 đ  0,25 đ  0,25 đ  0,25 đ |
| 6  (0,5đ) | **Các triều đại phong kiến phương bắc nắm độc quyền về muối và sắt là vì:**  Sắt và muối rất quan trọng trong cuộc sống, nếu thiếu muối thì cơ thể kém phát triển, ốm yếu, không có sức để lao động, ... không có sắt thì nhân dân không thể làm công cụ để lao động, năng suất lao động kém, dẫn đến nhân dân nghèo đói đồng thời không thể rèn đúc vũ khí để nổi dậy chống lại. | 0,5 đ |

BGH duyệt TT/NTCM duyệt Người ra đề

***Đỗ Thị Thu Hương Phạm Thị Thanh Hoa Đoàn Thị Hoa***